

Số: /SGDDĐT-GDPT&GDTX

Kiên Giang, ngày tháng năm 2024

V/v hướng dẫn ôn tập, tổ chức kiểm tra
cuối kì 1 cấp trung học cơ sở, trung
học phổ thông năm học 2024-2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện, thành phố.

Căn cứ Công văn số 2809/SGDDĐT-GDPT&GDTX ngày 23/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Kiên Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 2810/SGDDĐT-GDPT&GDTX ngày 23/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với Giáo dục thường xuyên (GDTX);

Thực hiện Kế hoạch số 3032/KH-SGDDĐT ngày 11/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về nâng cao chất lượng Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, năm học 2024-2025.

Căn cứ Công văn số 3522/SGDDĐT-GDPT&GDTX ngày 16/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra đánh giá định kì cấp trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) từ năm học 2024-2025;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn ôn tập, tổ chức kiểm tra cuối kì 1 cấp THCS, THPT năm học 2024-2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đánh giá đúng việc thực hiện chương trình, quá trình tổ chức dạy học của giáo viên và đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh trung học trong học kì 1 năm học 2024-2025.

- Tập trung quản lý chất lượng đầu ra theo yêu cầu cần đạt của từng môn học ở mỗi lớp học; làm cơ sở để các cấp quản lý, giáo viên đánh giá quá trình tổ chức dạy học, rút ra những kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, quản lý và thực hiện của đơn vị, từ đó góp phần thúc đẩy việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì 1 phải đảm bảo công bằng, khách quan, phù hợp với điều kiện học tập của từng nhóm đối tượng, đánh giá được năng lực và ý thức học tập của từng học sinh; tổ chức kiểm tra nghiêm túc theo

đúng hướng dẫn, đảm bảo an toàn; bảo mật đề kiểm tra theo đúng quy định.

- Nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính khoa học, chính xác, chặt chẽ và đáp ứng yêu cầu cần đạt của mỗi môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đề kiểm tra phải thể hiện đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phân hóa trình độ học sinh và phù hợp với thời gian quy định.

- Việc tổng hợp, báo cáo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh trung học, học viên Chương trình GDTX cấp THPT trong học kì 1 phải bảo đảm đúng quy trình, tính trung thực, chính xác theo đúng thời gian quy định; những thông tin về đánh giá xếp loại phải được công khai cho giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh/học viên được biết.

II. Môn học/hoạt động giáo dục do đơn vị tổ chức kiểm tra

1. Nội dung kiểm tra

- Đối với các trường có cấp THCS, THPT: Nội dung kiểm tra, đánh giá cuối kì 1 đối với cấp THCS, THPT thực hiện theo Công văn số 2809/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 23/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kiên Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.

- Đối với các đơn vị thực hiện Chương trình giáo dục thường xuyên: Thực hiện theo Công văn số 2810/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 23/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với Giáo dục thường xuyên.

2. Thời gian làm bài và hình thức kiểm tra

- Thời gian làm bài kiểm tra đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

- Hình thức kiểm tra:

+ Bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông. Hình thức và mức độ nhận thức trong đề kiểm tra thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3522/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 16/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra đánh giá định kì cấp THCS, THPT từ năm học 2024-2025.

+ Bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông và công bố cho học sinh được biết trước khi thực hiện. Thời gian làm bài kiểm tra, thực hành, dự án học tập do nhà trường qui định phù hợp từng kiểu bài thực hành hay

dự án học tập; được quy định trong quy chế kiểm tra, đánh giá của nhà trường; được thể hiện trong kế hoạch kiểm tra, đánh giá của giáo viên được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

3. Thời gian tổ chức kiểm tra cuối kì 1

- Thời gian tổ chức kiểm tra cuối kì 1 là sau tuần thứ 17 của năm học. Căn cứ vào tình hình thực tế, đơn vị sắp xếp thời gian kiểm tra sao cho không trùng thời gian với lịch kiểm tra tập trung toàn tỉnh.

- Đối với những đơn vị còn hạn chế về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho kiểm tra cuối kì 1, đơn vị chủ động sắp xếp thời gian tổ chức dạy học và kiểm tra đối với các môn học không kiểm tra tập trung toàn tỉnh từ tuần 17, đảm bảo không cắt xén nội dung giảng dạy và kịp tiến độ thực hiện nhiệm vụ năm học.

III. Môn học được tổ chức kiểm tra tập trung toàn tỉnh

- Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 3622/SGDDĐT-GDPT&GDTX ngày 24/10/2024 của Sở GDĐT về việc thực hiện kiểm tra tập trung cuối kì 1 đối với cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2024-2025.

- Hình thức, cấu trúc, nội dung đề kiểm tra thực hiện theo **Phụ lục** đính kèm.

- Thời gian tổ chức kiểm tra thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin, Sở GDĐT.

- Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt tự biên soạn đề và tổ chức kiểm tra cuối kì 1 năm học 2024-2025.

IV. Bộ đề kiểm tra, giao nhận và in ấn đề kiểm tra

- Sở GDĐT tổ chức biên soạn bộ đề kiểm tra các môn kiểm tra đề chung toàn tỉnh. Việc giao nhận, in ấn và bảo mật đề kiểm tra thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin.

- Trưởng Phòng GDĐT huyện/thành phố, Thủ trưởng cơ sở giáo dục có cấp THPT chịu trách nhiệm tổ chức biên soạn, giao nhận, in ấn và bảo mật đề kiểm tra đối với các môn không tổ chức kiểm tra đề chung toàn tỉnh.

V. Tổ chức thực hiện

- Phòng GDĐT tham mưu UBND cấp huyện hoặc ban hành hướng dẫn về ôn tập, kiểm tra cuối kì 1 cấp THCS cho các trường có cấp THCS trên địa bàn (bao gồm các lớp THCS tại trường THCS&THPT, trường phổ thông dân tộc nội trú THCS); qui định việc tổ chức kiểm tra cuối kì 1 đối với các môn học Sở GDĐT không tổ chức kiểm tra đề chung toàn tỉnh.

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục có cấp THPT xây dựng kế hoạch ôn tập, kiểm tra cuối kì 1 và tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học kì 1 đối với học sinh của trường đúng qui định. Qui định việc ra đề, tổ chức kiểm tra cuối kì 1 đối với các môn học không tổ chức kiểm tra đề chung toàn tỉnh.

VI. Tổ chức rút kinh nghiệm và báo cáo

1. Thủ trưởng các cơ sở giáo dục có cấp THCS, THPT yêu cầu tổ (nhóm)

chuyên môn đánh giá rút kinh nghiệm về kết quả học tập của học sinh trong học kì 1; điều chỉnh hoặc bổ sung vào kế hoạch của tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn để thực hiện trong học kì 2.

2. Căn cứ kết quả học kì 1, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục có cấp THCS, THPT tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp giảng dạy, ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh chưa đạt kết quả cao để cải thiện kết quả học tập trong học kì 2; đặc biệt quan tâm ôn tập cho học sinh lớp 9 và lớp 12 để định hướng thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026 và kì thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

3. Để tránh trùng lặp số liệu, phòng GDĐT tổng hợp số liệu liên quan đến cấp THCS trên địa bàn (bao gồm các trường THCS&THPT, trường phổ thông dân tộc nội trú THCS trên địa bàn). Các trường THPT có cấp THCS và các trường phổ thông dân tộc nội trú THCS phải gửi báo cáo số liệu học kì 1 cho phòng GDĐT và Sở GDĐT theo quy định.

4. Thủ trưởng đơn vị tổ chức cho những học sinh không tham gia đánh giá, kiểm tra đủ số lần ở học kì 1 theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Điều 7 của Thông tư số 22 và các quy định hiện hành, nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Đối với các môn học kiểm tra đề chung toàn tỉnh, đơn vị sử dụng đề dự phòng đã được sở GDĐT biên soạn để cho học sinh kiểm tra bù. Thời gian tổ chức kiểm tra bù cuối kì 1 thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin.

Nhận được Công văn này, Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị đơn vị báo cáo về Sở GDĐT qua Phòng Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, P. GDPT&GDTX, hslong.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Văn Hoá

Phụ lục I**NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 NĂM HỌC 2024-2025 CẤP THCS**
(Kèm theo Công văn số /SGDĐT-GDPT&GDTX ngày /3/2024 của Sở GDĐT)**Môn: Toán**

1. Hình thức: Trắc nghiệm 30%, Tự luận 70%.

2. Thời gian làm bài: 90 phút.

3. Nội dung kiểm tra**3.1. Lớp 6**

- Số tự nhiên và tập hợp các số tự nhiên; thứ tự trong tập hợp các số tự nhiên; các phép tính với số tự nhiên, lũy thừa với số mũ tự nhiên.
- Tính chia hết trong tập hợp các số tự nhiên; số nguyên tố; ước chung và bội chung.
- Số nguyên âm và tập hợp các số nguyên; thứ tự trong tập hợp các số nguyên.
- Các phép tính với số nguyên; tính chia hết trong tập hợp các số nguyên.
- Tam giác đều, hình vuông, lục giác đều.
- Hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành, hình thang cân.
- Hình có trục đối xứng; hình có tâm đối xứng.

3.2. Lớp 7

- Số hữu tỉ, các phép toán về số hữu tỉ.
- Số thực, một số phép toán liên quan đến số thực.
- Góc ở vị trí đặc biệt; tia phân giác của góc.
- Hai đường thẳng song song; tiên đề Euclid về đường thẳng song song.
- Tam giác; tam giác cân; tam giác bằng nhau.
- Thu thập, phân loại, biểu diễn dữ liệu theo các tiêu chí cho trước bằng bảng hoặc biểu đồ và ngược lại.

3.3. Lớp 8

- Đơn thức, đa thức; các phép toán về đơn thức, đa thức.
- Hằng đẳng thức đáng nhớ.
- Phân tích đa thức thành nhân tử.
- Tứ giác, hình thang cân, hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông.
- Định lí Thalès, đường trung bình của tam giác, tính chất phân giác của tam giác.
- Thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu bằng bảng hoặc biểu đồ và ngược lại.

3.4. Lớp 9

- Phương trình và hệ phương trình bậc nhất hai ẩn; giải bài toán bằng cách lập hệ phương trình.

- Phương trình bậc nhất một ẩn hoặc quy về phương trình bậc nhất một ẩn.
- Bất đẳng thức; bất phương trình bậc nhất một ẩn.
- Căn bậc hai, căn bậc ba; các phép toán về căn bậc hai, căn bậc ba.
- Hệ thức về cạnh và góc trong tam giác vuông; tỉ số lượng giác của góc nhọn.
- Đường tròn, cung và dây của đường tròn, góc ở tâm; độ dài đường tròn, cung tròn; diện tích hình tròn, hình vành khuyên.
- Vị trí tương đối của đường thẳng với đường tròn, tiếp tuyến của đường tròn; của đường tròn với đường tròn.

Môn: Ngữ văn

1. Hình thức: Tự luận. Phần đọc hiểu 60%, phần viết 40%.

2. Thời gian làm bài: 90 phút.

3. Nội dung kiểm tra

3.1. Lớp 6

a) Phần đọc hiểu

- Đọc hiểu các thể loại: Truyện đồng thoại; Truyện hiện đại; Thơ bốn chữ, năm chữ và thơ lục bát; ký và du ký.

- Thực hành Tiếng Việt:

+ Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu; các biện pháp tu từ đã học (so sánh, nhân hóa, điệp từ, điệp ngữ, ẩn dụ, hoán dụ...)

+ Nhận biết được cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ và hiểu được tác dụng của việc dùng các kiểu cụm từ này để mở rộng thành phần chính của câu.

+ Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; hiểu được tác dụng của việc sử dụng từ láy trong văn bản; công dụng của dấu ngoặc kép và các phép tu từ đã học được sử dụng trong văn bản.

b) Phần viết: Viết một bài văn hoàn chỉnh

- Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.

- Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt.

3.2. Lớp 7

a) Phần đọc hiểu

- Đọc hiểu các thể loại: Truyện ngắn hiện đại; Thơ bốn chữ; Thơ năm chữ; Thơ tự do; Tuỳ bút; Tản văn

- Thực hành Tiếng Việt:

+ Nhận biết được đặc điểm của số từ, phó từ và hiểu được chức năng của các từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả.

+ Hiểu được tác dụng của việc dùng cụm từ để mở rộng thành phần chính và mở rộng trạng ngữ trong câu.

+ HS nhận biết được biện pháp tu từ nói giảm nói tránh và tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ này.

+ Hiểu được khái niệm ngữ cảnh, nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh và biết vận dụng để dùng từ ngữ đúng với ngữ cảnh.

+ Công dụng của các dấu câu (dấu chấm, dấu chấm lửng, dấu ngoặc đơn, dấu ngoặc kép, dấu gạch ngang...); các biện pháp tu từ đã học và tác dụng của biện pháp tu từ đó.

b) Phần viết: Viết một bài văn hoàn chỉnh

- Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học.
- Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.

3.3. Lớp 8

a) Phần đọc hiểu

- Đọc hiểu các thể loại: Truyện lịch sử; Thơ Đường luật (Thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt); văn bản nghị luận; thơ trào phúng; hài kịch; truyện cười.

- Thực hành tiếng Việt:

+ Nhận biết được biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương; hiểu được phạm vi, tác dụng của việc sử dụng biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương trong giao tiếp và trong sáng tác văn học.

+ Hiểu được đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ đã học (so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ, đảo ngữ,...); từ tượng hình, từ tượng thanh.

+ Nhận biết được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ, thành ngữ có yếu tố Hán Việt đó; hiểu được sắc thái nghĩa của từ ngữ và biết lựa chọn, sử dụng từ ngữ phù hợp với sắc thái.

+ Nhận biết được câu hỏi tu từ, nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu; nêu được tác dụng của việc sử dụng câu hỏi tu từ và nghĩa hàm ẩn; giải thích được nghĩa của một số tục ngữ thông dụng.

b) Phần viết: Viết một bài văn hoàn chỉnh

- Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (bài thơ thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt Đường luật, thơ trào phúng).

- Nghị luận về một vấn đề của đời sống (con người trong mối quan hệ với cộng đồng, đời sống hoặc một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại).

3.4. Lớp 9

a) Phần đọc hiểu

- Đọc hiểu các thể loại: Truyện truyền kỳ; thơ song thất lục bát; truyện thơ Nôm; văn bản nghị luận và bi kịch.

- Thực hành tiếng Việt:
- + Nhận biết được điển tích, điển cố và phân tích được tác dụng của chúng.
- + Nhận biết và phân tích được tác dụng của các biện pháp tu từ đã học và các biện pháp tu từ: chơi chữ, điệp thanh và điệp vần.
- + Nhận biết được sự khác nhau giữa cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp trong văn bản.
- + Nhận biết được đặc điểm của câu đặc biệt và câu rút gọn, hiểu được chức năng của các kiểu câu này để sử dụng một cách hiệu quả.

b) Phần viết: Viết một bài văn hoàn chỉnh

- Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học: Truyện hiện đại và thơ (thể thơ đã đã được học). Chú ý: Phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm hoặc đoạn trích và hiệu quả thẩm mỹ của tác phẩm hoặc đoạn trích.
- Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên hoặc trong đời sống của học sinh hiện nay); trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục.

Môn: Tiếng Anh

1. Hình thức:

- + Phần **Listening**: 02 điểm, các trường tự ra đề (thời gian làm bài 15 phút).
- + Phần **Language focus, Reading, Writing**: 08 điểm, đề chung của Tỉnh: Trắc nghiệm 70%, tự luận 30% (thời gian làm bài 45 phút).

2. Thời gian làm bài: Tổng thời gian làm bài môn tiếng Anh là 60 phút.

3. Nội dung kiểm tra

3.1. Lớp 6

PART A: Listening

Chủ đề: *School, Home/ House, Friends, Festivals*

1. Listen and write T/F.
2. Listen and circle the correct answers.

(* Ghi chú: Phần listening các trường tự bố trí ra đề, kiểm tra theo cấu trúc trên.)

PART B: Language focus

1. Sounds: /i/, /p/, /b/, /s/, /z/
2. Vocabulary + grammar:
 - Vocabulary: (Chủ đề: *School, Home/ House, Friends, and Festivals*)
 - Grammar: *Possessive case, Countable and uncountable nouns: a/ an, some, any.*
3. Verb forms: *Simple present, present continuous, Like + V-ing.*

PART C: Reading

Chủ đề: *School, Home/ House, Friends, Festivals*

1. Read the passage and circle the answer A, B, or C that fits each gap.
2. Read the passage then circle the correct answer A, B, or C to each question.

PART D: Writing

1. Rearrange the words in the correct order to make meaningful sentences.
2. Complete the sentences beginning with the words given
 - + *Suggestions: should..., Let's..., What/ How about....*
 - + *There is/ There are..... - ...have/ has....*
 - + *Prepositions of place*

3.2. Lớp 7**PART A: Listening**

Chủ đề: Thuộc các chủ đề bài học trong chương trình HKI theo tài liệu SGK trường đang sử dụng.

1. Listen and write T/F.
2. Listen and circle the correct answers.

(* Ghi chú: Phần listening các trường tự bố trí ra đề, kiểm tra theo cấu trúc trên.)

PART B: Language focus

1. Sounds: /t/ - /d/ - /ɪd/; /s/ - /z/; /ɪ / - /i:/
2. Vocabulary + grammar
 - Vocabulary: (*Chủ đề: Community service, Music and art, Food and drink*)
 - Grammar: *Simple present, Present continuous, Simple past, Prepositions of time/ place, Indefinite Quantifiers (some/ a lot of / lots of)*
3. Verb forms: *Simple present, Present continuous, Simple past*

PART C: Reading

Chủ đề: *Community service, Music and art, Food and drink*

1. Read the passage and circle the answer A, B, or C that fits each gap.
2. Read the passage then circle the correct answer A, B, or C to each question.

PART D: Writing

1. Rearrange the words in the correct order to make meaningful sentences.
2. Complete the sentences beginning with the words given
 - *Suggestions: Let's..., What/ How about..., should.*
 - *There is/ There are - have/ has*
 - *Prepositions of place/ time*

3.3. Lớp 8

PART A: Listening

Chủ đề: *Free time/ leisure time, Life in the countryside*

1. Listen and write T/F.
2. Listen and circle the correct answers.

(* Ghi chú: Phần listening các trường tự bố trí ra đề, kiểm tra theo cấu trúc trên)

PART B. Language focus

1. Sound/ stress:

- Sound: /t/, /d/, /ɪd/, /ə/, /i:/, /ɔɪ/, /s/, /z/.

- Stress: 2 syllables, 3 syllables.

2. Vocabulary + Grammar:

- Vocabulary: (chủ đề: *Free time/ leisure time, Life in the countryside, Daily activities*).

- Grammar: *Verbs of liking/ disliking + gerund/ to-inf, adverbs, prepositions, countable and uncountable nouns, W/H questions.*

3. Verb forms:

- Verbs of liking/ disliking + gerund/ to-infinitive.

- Present simple, future simple, past simple.

PART C: Reading

Chủ đề: *Free time/ leisure time, Life in the countryside, Daily activities*

1. Read the passage and circle the answer A, B, C or D that fits each gap.
2. Read the passage then circle the correct answer A, B, C or D to each question.

PART D: Writing

1. Rearrange the words in the correct order to make meaningful sentences.
2. Complete the sentences beginning with the words given: *Verbs of liking, first conditional sentence.*
3. Combine 2 sentences into 1 using conjunction: *Simple sentences, and compound sentences.*

3.4. Lớp 9

PART A: Listening

Chủ đề: *Local environment; City life; Teen stress and pressure; Life in the past; Wonders of Viet Nam, Viet Nam then and now.*

1. Listen and write T/F.
2. Listen and circle the correct answers.

(* Ghi chú: Phần listening các trường tự bố trí ra đề, kiểm tra theo cấu trúc trên.)

PART B: Language focus

1. Sound/ stress:

2. Vocabulary + Grammar

- Vocabulary: (Chủ đề: *Local Community, Life in the past, Learning English*)

- Grammar:

+ *W/H- question words + to infinitive;*+ *Wish sentences with Simple Past;*+ *The Simple Past Tense;*+ *The Present Perfect Tense;*+ *Phrasal Verbs.*

3. Verb forms

- *W/H- question words + to infinitive;*- *Wish sentences with Simple Past;*- *The Simple Past Tense;*- *The Present Perfect tense.***PART C: Reading**Chủ đề: *Local Community; Life in the past; Learning English.*

1. Read the passage and circle the answer A, B, C or D that fits each gap.

2. Read the passage then circle the correct answer A, B, C or D to each question.

PART D: Writing

1. Rearrange the words in the correct order to make meaningful sentences.

2. Rewrite the sentence so that the second one has the same meaning as the first:

- *W/H- question words + to infinitive;*- *Wish sentences with Simple Past;*- *The Simple Past Tense;*- *The Present perfect tense;*- *Phrasal Verbs.*

Phụ lục II
NỘI DUNG KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 NĂM HỌC 2024-2025 CẤP THPT
(Kèm theo Công văn số /SGDDT-GDPT&GDTX ngày /3/2024 của Sở GDĐT)

Môn: Toán

1. Hình thức:

- + Lớp 10 và lớp 11: Trắc nghiệm 70%, Tự luận 30%;
- + Lớp 12: Trắc nghiệm 100%.

2. Thời gian làm bài: 90 phút.

3. Nội dung kiểm tra

3.1. Lớp 10

- Tập hợp. Mệnh đề.
- Bất phương trình và hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn.
- Hệ thức lượng trong tam giác. Vectơ.

3.2. Lớp 11

- Hàm số lượng giác và phương trình lượng giác.
- Dãy số. Cấp số cộng. Cấp số nhân.
- Giới hạn. Hàm số liên tục.
- Đường thẳng và mặt phẳng trong không gian.
- Quan hệ song song trong không gian. Phép chiếu song song.

3.3. Lớp 12

- Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số.
- Phương pháp tọa độ trong không gian.
- Phân tích và xử lý dữ liệu: Các số đặc trưng của mẫu số liệu ghép nhóm.

Môn: Ngữ văn

1. Hình thức: Tự luận. Gồm phần đọc hiểu và phần viết.

2. Thời gian làm bài: 90 phút.

3. Nội dung kiểm tra

3.1. Lớp 10

- Đọc hiểu (6,0 điểm): Văn bản/đoạn trích ngoài sách giáo khoa thuộc thể loại: Văn bản văn học (thơ, truyện, sử thi, chèo, tuồng); văn bản nghị luận.
- Viết (4,0 điểm):
- + Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm truyện ngoài

sách giáo khoa (Chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật).

+ Viết văn bản nghị luận phân tích đánh giá một tác phẩm thơ ngoài sách giáo khoa (Từ ngữ, hình ảnh cách tổ chức nhịp điệu, nhạc điệu, cách liên kết mạch cảm xúc và hình ảnh).

+ Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.

3.2. Lớp 11

- Đọc hiểu (5,0 điểm): Văn bản/đoạn trích ngoài sách giáo khoa thuộc thể loại: Văn bản văn học (truyện ngắn hiện đại, thơ trữ tình, truyện thơ dân gian, bi kịch); văn bản nghị luận.

- Viết: (5,0 điểm):

+ Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm truyện, thơ ngoài sách giáo khoa.

+ Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội.

3.3. Lớp 12

- Đọc hiểu (4,0 điểm): Văn bản/đoạn trích ngoài sách giáo khoa thuộc thể loại:

+ Văn bản văn học: Truyện ngắn, tiểu thuyết hiện đại, thơ, hài kịch.

+ Văn bản nghị luận: nghị luận văn học, nghị luận xã hội.

- Viết (6,0 điểm):

+ Viết đoạn văn nghị luận: xã hội, văn học.

+ Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ.

+ Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm/đoạn trích văn học (truyện, thơ).

Môn: Tiếng Anh

1. Hình thức:

+ Phần **Listening**: 02 điểm, các trường tự ra đề (thời gian làm bài 20 phút).

+ Phần **Language, Reading, Writing**: 08 điểm, đề chung của Tỉnh: Trắc nghiệm 70%, tự luận 30% (thời gian làm bài 50 phút).

2. Thời gian làm bài: Tổng thời gian làm bài môn tiếng Anh là 70 phút.

3. Nội dung kiểm tra

3.1. Lớp 10

PART A: Listening (Các trường tự thực hiện)

PART B: Language

1. Pronunciation

- Sounds of underlined letters: e, a, ea (có thể được phát âm /æ/, /e/, /ei/, /i:/).

2. Vocabulary

- Words related to:

- + Human and the environment;
- + Music;
- + For a better community;
- + Inventions.

3. Grammar

- Simple Past tense.
- Present Perfect tense.
- Past Continuous.
- Verb forms (Bare/To-Infinitve/ Gerund...).

4. Communication (*Rearrangement of the exchanges*)

Topics related to Human and the environment, Music, For a better, Community development, Inventions or Daily exchanges.

PART C: Reading

Reading comprehension and cloze text

- + Human activities and the environment;
- + Music;
- + Community development;
- + Inventions.

PART D: Writing

- Sentence combination: Conjunctions (because/although/and/but/or/so/too...to /not enough... to).
- Sentence transformation:
- + Passive voice;
- + Tenses (simple past,present perfect).

3.2. Lớp 11

PART A: Listening (Các trường tự thực hiện)

PART B: Language

1. Pronunciation

- Sounds of the underlined letters: th, ch, sh.
- Stress in two-syllable words.
- Stress in three-syllable words.

2. Vocabulary

- Words related to
- + Healthy life;
- + Generation gap;
- + Cities of the future;

- + ASAEN;
- + Global warming.

3. Grammar

- Past simple vs. present perfect
- Modals: should, must, have to
- Gerund as subjects and objects
- Present and past participle clauses
- Present perfect
- Stative verbs and linking verbs

PART C: Reading

1. Reading comprehension and cloze text

- + Healthy life;
- + Generation gap;
- + Cities of the future;
- + ASAEN;
- + Global warming.

2. Reorder the sentences in paragraphs and letters

PART D: Writing

- Sentence transformation and sentence combination
- + Tenses;
- + Modals: should, must, have to;
- + Gerund as subjects and objects;
- + Present and past participle clauses;
- + Stative verbs and linking verbs.

3.3. Lớp 12

PART A: Listening (Các trường tự thực hiện)

PART B: Language

1. Pronunciation

- /ei/, /əʊ/, /ai/, /aʊ/, /iə/, /eə/, /ʊə/, - ending sound -s.

2. Vocabulary

- Words related to
- + cultural diversity;
- + green living;
- + urbanization;
- + and work.

3. Grammar

- Past simple vs, Past continuous.
- Articles.
- Verbs with prepositions and phrasal verbs.
- Relative pronouns referring to a whole sentence.
- Present perfect.
- Double comparatives.
- Simple, compound and complex sentences.

PART C: Reading

1. Reading comprehension and cloze text

- Multicultural world.
- Green living.
- Urbanisation.
- The world of work.

2. Reorder the sentences in paragraphs, letters, announcements, instructions

PART D: Writing

- Sentence transformation:
- + Comparatives;
- + Tenses;
- + Relative pronoun referring to a whole sentence;
- + Compound and complex sentences.

Môn: Vật lí (Lớp 12)

1. Hình thức: Trắc nghiệm 100%

2. Thời gian làm bài: 45 phút.

3. Nội dung kiểm tra

- Vật lí nhiệt:

- + Sự chuyển thể;
- + Nội năng, định luật I của nhiệt động lực học;
- + Thang nhiệt độ, nhiệt kế;
- + Nhiệt dung riêng, nhiệt nóng chảy riêng, nhiệt hóa hơi riêng.

- Khí lí tưởng:

- + Mô hình động học phân tử chất khí;
- + Phương trình trạng thái: Định luật Boyle, định luật Charles, vận dụng được phương trình trạng thái của khí lí tưởng.

Môn: Hóa học (Lớp 12)

1. Hình thức: Trắc nghiệm 100%.

2. Thời gian làm bài: 45 phút.

3. Nội dung kiểm tra

- Ester – Lipid: Ester – Lipid; xà phòng, chất tẩy rửa tổng hợp.
- Carbohydrate: Glucose và fructose; saccharose, maltose; tinh bột và cellulose.
- Hợp chất chứa nitrogen: Amine; amino acid, peptide; protein và enzyme.
- Polymer: Đại cương về polymer; chất dẻo và vật liệu composite; tơ; cao su; keo dán tổng hợp.
- Pin điện và điện phân: Thế điện cực và nguồn điện hóa học.

Môn: Sinh học (Lớp 12)

1. Hình thức: Trắc nghiệm 100%.

2. Thời gian làm bài: 45 phút.

3. Nội dung kiểm tra

- Di truyền phân tử: DNA và cơ chế tái bản DNA; gene và cơ chế truyền thông tin di truyền; điều hòa biểu hiện gene; đột biến gene; công nghệ gene; thực hành tách chiết DNA.
- Di truyền nhiễm sắc thể: Nhiễm sắc thể là vật chất di truyền; học thuyết di truyền Mendel; mở rộng học thuyết Mendel; Thí nghiệm của Morgan; Đột biến nhiễm sắc thể.
- Di truyền gene ngoài nhân.
- Di truyền học người.

Môn: Lịch sử (Lớp 12)

1. Hình thức: Trắc nghiệm 100%.

2. Thời gian làm bài: 45 phút.

3. Nội dung kiểm tra

- Thế giới trong và sau Chiến tranh lạnh.
- ASEAN: Những chặng đường lịch sử.
- Cách mạng tháng Tám năm 1945, chiến tranh giải phóng dân tộc và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (từ tháng 8 năm 1945 đến nay):
 - + Cách mạng tháng Tám năm 1945;
 - + Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

Môn: Địa lí (Lớp 12)

1. Hình thức: Trắc nghiệm 100%.

2. Thời gian làm bài: 45 phút.

3. Nội dung kiểm tra

- Địa lí tự nhiên:
 - + Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ;
 - + Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống;
 - + Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên;
 - + Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.
- Địa lí dân cư:
 - + Dân số Việt Nam;
 - + Lao động và việc làm;
 - + Đô thị hoá.
- Địa lí các ngành kinh tế:
 - + Chuyển dịch cơ cấu kinh tế;
 - + Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;
 - + Vấn đề phát triển công nghiệp (Chuyển dịch cơ cấu công nghiệp; một số ngành công nghiệp; tổ chức lãnh thổ công nghiệp).

Môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật (Lớp 12)

1. Hình thức: Trắc nghiệm 100%.

2. Thời gian làm bài: 45 phút.

3. Nội dung kiểm tra

- Tăng trưởng và phát triển kinh tế.
- Hội nhập kinh tế quốc tế.
- Bảo hiểm và an sinh xã hội.
- Lập kế hoạch kinh doanh.
- Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.
- Quản lí thu, chi trong gia đình.

Môn: Công nghệ - Công nghiệp (Lớp 12)

1. Hình thức: Trắc nghiệm 100%

2. Thời gian làm bài: 45 phút.

3. Nội dung kiểm tra

- Giới thiệu chung về kỹ thuật điện.
- Hệ thống điện quốc gia.
- Hệ thống điện trong gia đình.
- An toàn và tiết kiệm điện năng.

Môn: Công nghệ - Nông nghiệp (Lớp 12)

1. Hình thức: Trắc nghiệm 100%

2. Thời gian làm bài: 45 phút.

3. Nội dung kiểm tra

- Giới thiệu chung về lâm nghiệp.
- Trồng và chăm sóc rừng.
- Bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng bền vững.
- Giới thiệu chung về thủy sản.
- Môi trường nuôi thủy sản.

Môn: Tin học (Lớp 12)

1. Hình thức: Trắc nghiệm 100%

2. Thời gian làm bài: 45 phút.

3. Nội dung kiểm tra

- Giới thiệu Trí tuệ nhân tạo.
- Thiết bị và giao thức mạng.
- Các chức năng mạng của hệ điều hành.
- Thiết lập kết nối và sử dụng mạng trên thiết bị di động.
- Giữ gìn tính nhân văn trong thế giới ảo.
- Cấu trúc trang web dưới dạng HTML.
- Sử dụng CSS trong tạo trang web.